

**TÓM TẮT NỘI DUNG SỔ CỔ ĐÔNG CHÓT NGÀY 20/03/2014  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI16**

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2014**

**I. CƠ CẤU SỞ HỮU**

**1. TỶ LỆ CỔ ĐÔNG SỞ HỮU**

DVT: 1.000d

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước			Không		
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI	3.374.336	5,999%	3		3
	- Trong nước	3.374.336	5,999%	3		3
	- Nước ngoài	-				
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn CP trở lên)			Không		
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
4	Công đoàn Công ty	6.750	0,012%	1	1	
	- Trong nước	6.750	0,012%	1	1	
	- Nước ngoài			Không		
5	Cổ phiếu quỹ	338	0,001%	1	1	
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)			Không		
7	Cổ đông khác	52.868.532	93,989%	5.033	77	4.956
	- Trong nước	43.297.962	76,974%	4.952	61	4.891
	- Nước ngoài	9.570.570	17,014%	81	16	65
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>56.249.956</b>	<b>100%</b>	<b>5.038</b>	<b>79</b>	<b>4.959</b>
<i>Trong đó: - Trong nước</i>		<i>46.679.386</i>	<i>82,986%</i>	<i>81</i>	<i>16</i>	<i>65</i>
<i>- Nước ngoài</i>		<i>9.570.570</i>	<i>17,014%</i>	<i>4.957</i>	<i>63</i>	<i>4.894</i>

- Giấy đăng ký kinh doanh của Công ty số 0302310209, đăng ký lần đầu ngày 02 tháng 06 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 26 tháng 04 năm 2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp.
- Công ty được chuyển thể từ doanh nghiệp Nhà nước: Công ty Xây dựng số 16, số ĐKKD: 113326 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp ngày 15/5/2011. Công ty được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần từ tháng 06 năm 2006 theo nghị định số 28 ngày 07 tháng 05 năm 1996 của Chính Phủ.

**2. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG LÀ CỔ ĐÔNG LỚN VÀ NHÀ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN CHUYÊN NGHIỆP (NĐTCKCN)**

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn CP trở lên không phải là NĐTCKCN			Không		
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
2	NĐTCKCN là cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn CP trở lên			Không		
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					

3	NĐTCKCN là cổ đông sở hữu < 5% vốn CP	1.303.190	2,317%	37	37
	- Trong nước	1.303.190	2,317%	37	37
	- Nước ngoài	-			
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>1.303.190</b>	<b>2,317%</b>	<b>37</b>	<b>37</b>

### 3. LOẠI HÌNH SỞ HỮU

Đối tượng	Số lượng CP chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	3	4=2+3	5
<b>I. Cổ đông đặc biệt</b>	<b>7.204.776</b>	<b>7.204.776</b>	<b>12,809%</b>
1. Hội đồng quản trị	3.885.694	3.885.694	6,908%
2. Ban Giám đốc	3.311.367	3.311.367	5,887%
3. Ban kiểm soát	6.590	6.590	0,012%
4. Giám đốc tài chính		Không	
5. Kế toán trưởng/ Trưởng phòng TCKT		Không	
6. Người được ủy quyền CBTT	1.125	1.125	0,002%
<b>II. Cổ phiếu quỹ</b>	<b>338</b>	<b>338</b>	<b>0,001%</b>
<b>III. Công đoàn Công ty</b>	<b>6.750</b>	<b>6.750</b>	<b>0,012%</b>
<b>IV. Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)</b>		Không	
<b>V. Cổ đông khác</b>	<b>49.038.092</b>	<b>49.038.092</b>	<b>87,179%</b>
1. Trong nước	39.467.522	39.467.522	70,165%
1.1 Cá nhân	36.299.022	36.299.022	64,532%
1.2 Tổ chức	3.168.500	3.168.500	5,633%
<i>Trong đó Nhà nước</i>		Không	
2. Nước ngoài	9.570.570	9.570.570	17,014%
2.1 Cá nhân	1.045.858	1.045.858	1,859%
2.2 Tổ chức	8.524.712	8.524.712	15,155%
<b>TỔNG CỘNG:</b>	<b>56.249.956</b>	<b>56.249.956</b>	<b>100%</b>

### II. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ĐẶC BIỆT

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
A	Cổ đông Nhà nước		Không
B	Cổ đông lớn		Không
C	Cổ đông chiến lược		Không
D	Cổ đông sáng lập		
1	Bùi Dương Hùng	2.800.000	4,978%
2	Lê Văn Nga	9	0,000%
3	Vũ Công Hưng	574.327	1,021%
Tổng cộng D		3.374.336	5,999%
Tổng cộng (A+B+C+D)		3.374.336	5,999%

**III. DANH SÁCH CHI TIẾT VỀ CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN:**

Loại cổ đông	STT	Họ tên (Bao gồm chức vụ) (*)	Cổ phần chuyển nhượng tự do(*)	Tổng cộng (*)	Tỷ lệ sở hữu % (*)
HDQT	1	Bùi Dương Hùng	2.800.000	2.800.000	4,978%
	2	Hoàng Minh Khai	511.367	511.367	0,909%
	3	Vũ Công Hưng	574.327	574.327	1,021%
	4	Lê Văn Công	Không		
	5	Đặng Phạm Minh Loan	Không		
BGĐ	1	Bùi Dương Hùng	2.800.000	2.800.000	4,978%
	2	Hoàng Minh Khai	511.367	511.367	0,909%
	3	Phí Ngọc Anh	Không		
	4	Nguyễn Minh Khang	Không		
BKS	1	Trần Đình Tuấn	5.365	5.365	0,010%
	2	Nguyễn Anh Tú	100	100	0,000%
	3	Nguyễn Thị Thủy	1.125	1.125	0,002%
GĐ tài chính	1	Không			
KTT/ Trưởng phòng TCKT	1	Cao Thị Mai Lê	Không		
Người được ủy quyền CBTT	1	Nguyễn Thị Thủy	1.125	1.125	0,002%
<b>TỔNG CỘNG:</b>			<b>7.204.776</b>	<b>7.204.776</b>	<b>12,809%</b>

**IV. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG KHÁC CÓ CỔ PHẦN BỊ HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG :**

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Tổng số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số CP bị hạn chế chuyển nhượng (**)
Không				

Công ty Cổ phần Licogi16 trân trọng báo cáo./.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**BUI DUONG HUNG**

## QUY CHẾ ĐIỀU HÀNH

### TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XI kỳ họp lần thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần LICOGI 16 đã được Đại hội đồng cổ đông sửa đổi bổ sung lần thứ ba và thông qua ngày 17 tháng 04 năm 2011.

#### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi áp dụng, mục tiêu:

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần LICOGI 16 (gọi tắt là Công ty).
- Đảm bảo nguyên tắc, công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội được thực hiện thành công tốt đẹp, tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### Chương II

#### THÀNH PHẦN THAM GIA ĐẠI HỘI

##### Điều 2. Thành phần tham gia Đại hội:

- Đoàn chủ tịch gồm 03 người là thành viên của Hội đồng quản trị Công ty, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội.
- Ban thư ký Đại hội gồm 02 người.
- Tổ kiểm phiếu biểu quyết gồm 11 người.

*Các thành phần trên được đề cử và do Đại hội biểu quyết thông qua.*

- Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách phân bổ quyền tham dự Đại hội (chốt ngày 20/3/2014) do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh Tp. HCM lập và cung cấp, người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội.
- Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 24 người (do Ban tổ chức Đại hội phân công).
- Đại biểu khách mời đại diện cho Sở giao dịch Chứng khoán Tp. HCM, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh Tp. HCM và các Sở - Ban ngành khác.

#### Chương III

#### QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện cổ đông.**

- Tất cả cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội được quyền tham gia đóng góp ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình.
- Khi tới tham dự Đại hội cổ đông, đại diện cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân và Thư mời tham dự Đại hội nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, (trường hợp được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội phải mang theo Giấy tờ tùy thân và Giấy ủy quyền (không được ủy quyền cho người thứ ba).
- Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
- Trường hợp Cổ đông, đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn, có nghĩa vụ đăng ký với ban kiểm tra tư cách cổ đông, sau đó có quyền tham dự và biểu quyết ngay tại Đại hội, Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký, hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

### **Điều 4. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội.**

#### **4.1. Chủ tọa có trách nhiệm:**

- Chủ trì và điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, Quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ và quyết định theo đa số.
- Chủ tọa trình bày chương trình, nội dung các tờ trình, dự thảo, trả lời hoặc chỉ định cán bộ chuyên môn trả lời chất vấn của các cổ đông, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

#### **4.2. Chủ tọa có quyền:**

- Thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Yêu cầu tất cả mọi người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu Ban tổ chức Đại hội trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối làm mất trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền hoãn Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
  - + *Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.*
  - + *Cổ đông hoặc đại diện cổ đông dự họp có hành vi cản trở, gây mất trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách dân chủ và hợp pháp...*
- Thời gian hoãn cuộc họp tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày ra quyết định hoãn.
- Giải quyết các vấn đề phát sinh khác trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

- Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký.**

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội, các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- Soạn thảo và công bố Biên bản cuộc họp và dự thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.**

- Hướng dẫn thủ tục biểu quyết, theo Quy chế làm việc của Đại hội.
- Tổng hợp và xác định kết quả biểu quyết, các vấn đề khác được thông qua tại Đại hội.
- Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.
- Xem xét và báo cáo với Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc có sự khiếu nại về kết quả biểu quyết.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông.**

- Tổ chức thẩm tra tư cách cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội, lập Biên bản và công bố kết quả thẩm tra tư cách cổ đông trước Đại hội.

#### **Điều 8. Trật tự của Đại hội.**

- Cổ đông, đại diện cổ đông khi vào hội trường phải tuyệt đối tuân thủ theo sự sắp xếp vị trí ngồi của Ban tổ chức.
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội, tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không để chế độ chuông.
- Các cổ đông, đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu diễn ra Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông, đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông, đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông, đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

#### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội:**

Đại hội chỉ được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp đạt ít nhất 65% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

### **Chương IV**

### **NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI**

## **Điều 10. Nội dung làm việc của Đại hội.**

- Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013;
- Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013;
- Phân phối lợi nhuận và kế hoạch năm 2014;
- Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2014.
- Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014.
- Thông qua sửa đổi điều lệ Công ty;
- Thông qua chủ trương Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty;
- Phát hành cổ phiếu chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược;
- Các vấn đề quan trọng khác.

## **Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội.**

Cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận, phải giao phiếu đại biểu cổ đông đề nghị và phải được sự đồng ý của Chủ tọa. Nội dung phát biểu thảo luận phải ngắn gọn, đúng trọng tâm và trong phạm vi chương trình nội dung của Đại hội.

## **Điều 12. Thể lệ biểu quyết tại Đại hội.**

### 12.1: Nguyên tắc:

Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội, mỗi cổ đông được cấp một hoặc một số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu hoặc được uỷ quyền, phiếu biểu quyết có ghi rõ họ tên, số lượng cổ phần sở hữu và có đóng dấu treo của Công ty.

### 12.2: Hình thức biểu quyết:

Cổ đông hoặc người được cổ đông uỷ quyền biểu quyết các nội dung trong chương trình Đại hội theo hình thức giao phiếu biểu quyết trực tiếp tại đại hội:

- + Thông qua Đoàn chủ tịch và Chủ tọa, Ban thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu.
- + Thông qua Quy chế điều hành Đại hội; Quy chế bầu cử và các Quy chế khác (nếu có).
- + Thông qua các nội dung của Hội đồng quản trị trình Đại hội.
- + Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.

### 12.3. Thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội.

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một quyền biểu quyết.
- Quyết định của Đại hội được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% trên số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

## **Điều 13. Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.**

- Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký ghi vào biên bản Đại hội.

- Dự thảo Nghị quyết Đại hội: Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả kiểm phiếu, Ban thư ký tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo Nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết Đại hội được đọc và biểu quyết thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

## Chương V

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 14. Hiệu lực thi hành.

Tất cả những vấn đề khác không quy định trong quy chế này sẽ được thực hiện theo Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần LICOGI 16.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được công bố trước Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



BÙI DƯƠNG HÙNG



TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2014

## TỜ TRÌNH

### **“Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán của Licogi 16”**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sửa đổi bổ sung lần 3 ngày 08/04/2011;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty Cổ phần Licogi 16.

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty bao gồm:

1. Báo cáo Kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013;
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó: Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty Licogi 16:  
Đơn vị tính: Việt Nam đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Thực hiện 2012
<b>Báo cáo tài chính riêng</b>		
Doanh thu thuần	226,926,342,348	1,017,204,474,662
Lợi nhuận sau thuế	(301,789,902,619)	5,047,359,868
Tổng tài sản	1,858,119,348,755	2,084,693,643,934
Vốn chủ sở hữu	800,537,209,199	1,102,327,111,818
<b>Báo cáo tài chính hợp nhất</b>		
Doanh thu thuần	284,926,622,313	689,729,516,874
Lợi nhuận sau thuế	(306,072,112,181)	(36,574,508,412)
Tổng tài sản	1,935,715,523,090	2,018,253,664,978
Vốn chủ sở hữu	793,875,080,680	1,095,445,796,592

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

  
  
*Bùi Dương Hùng*

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2013

## TỜ TRÌNH

**“Về việc thông qua mức thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2013  
và kế hoạch ngân sách năm 2014”**

- Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Licogi16;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013, và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2013.

### **1. Báo cáo thù lao của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2013**

Tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, Đại hội thông quan mức thù lao đối với HĐQT và BKS cụ thể:

+ Chủ tịch Hội đồng Quản trị:	7.000.000 đồng/tháng
+ Thành viên Hội đồng Quản trị:	5.000.000 đồng /tháng
+ Trưởng ban Kiểm soát:	5.000.000 đồng /tháng
+ Thành viên Ban Kiểm soát:	3.000.000 đồng/tháng

### **2. Đề nghị thông qua mức thù lao cho Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2014 như sau:**

#### **a. Căn cứ để xác định mức thù lao cho HĐQT và BKS**

- Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và định hướng hoạt động trong năm 2014;
- Tham khảo mức áp dụng của một số các doanh nghiệp quy mô tương tự hiện nay trên thị trường.

#### **b. Đề xuất về mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2014 bằng thù lao năm 2013, cụ thể:**



- + Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 7.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng /tháng
- + Trưởng ban Kiểm soát: 5.000.000 đồng /tháng
- + Thành viên Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng

Mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS là trước thuế. Các thành viên HĐQT, BKS chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Pháp luật.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.*

*Trân trọng cảm ơn.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Bùi Dương Hùng*



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2014

## TỜ TRÌNH

*“Về việc trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2013”*

- Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Licogi16
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2013.

Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2013 như sau:

### 1. Phương án phân phối lợi nhuận:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2013
1	Lợi nhuận sau thuế	(301.789.902.619)
2	Trích lập các quỹ	0

Vì hoạt động không hiệu quả, kết quả kinh doanh thua lỗ, vì vậy, kính trình Đại hội không trích lập các quỹ.

### 2. Phương án chia cổ tức năm 2013:

- Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2013, theo đó ĐHĐCĐ đã thông qua chủ trương không chia cổ tức cho năm tài chính 2013;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013;  
Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án không chia cổ tức cho năm tài chính 2013.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



*Bùi Dương Hùng*

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2014

## TỜ TRÌNH

*“Về việc thông qua kế hoạch kinh doanh và cổ tức năm 2014”*

### 1. Kế hoạch kinh doanh năm 2014:

Trong báo cáo của HĐQT đã trình bày, với sự cố gắng nỗ lực trong năm 2014, Hội đồng quản trị đưa ra kế hoạch trình ĐHĐCĐ thông qua và thực hiện như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.363
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	22,4

### 2. Kế hoạch cổ tức 2014:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 lỗ lớn và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án không chia cổ tức cho năm tài chính 2014.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.*

*Trân trọng cảm ơn.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



*Bùi Dương Hùng*

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2014

## TỜ TRÌNH

**“Về việc Chủ tịch HĐQT kiêm chức danh Tổng Giám đốc”**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005, có hiệu lực ngày 01/7/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LICOGI 16;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT ngày 17/4/2013;
- Căn cứ thực tiễn hoạt động của Công ty.

Để tổ chức tốt nhất cho việc thực hiện phương hướng, nhiệm vụ và hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



*Bùi Dương Hùng*

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2014*

## **TỜ TRÌNH**

### ***“Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014”***

Để đảm bảo quyền lợi là lợi ích cho các cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty CP Licogi16 kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 4 đơn vị kiểm toán có năng lực, được Ủy ban chứng khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán năm 2014 cho các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán như sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt nam.
2. Công ty TNHH dịch vụ tư vấn TCKT và kiểm toán (AASC).
3. Công ty TNHH tư vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam (AVA).
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.*

*Trân trọng cảm ơn.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



*Bùi Dương Hùng*

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2014

## TỜ TRÌNH

### *“Về việc chỉnh sửa Điều lệ Công ty”*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LICOGI 16 thông qua Điều lệ sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LICOGI 16 với một số nội dung chính như sau:

I/ Mục đích sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LICOGI 16:

- Ngày 26/7/2012, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 121/2012/TT-BTC quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng và Ban hành kèm theo Điều lệ mẫu cho các công ty đại chúng và công ty niêm yết tham khảo áp dụng. Theo quy định của Thông tư trên, Công ty cổ phần LICOGI 16 phải tiến hành sửa đổi Điều lệ hiện hành trên cơ sở các quy định dành cho Công ty niêm yết.
- Việc sửa đổi Điều lệ hiện hành theo quy định của Thông tư số 121/2012/TTBTC phải đảm bảo các mục tiêu sau:
  - o Đảm bảo tuân thủ quy định của Nhà nước về quản trị công ty áp dụng cho các công ty niêm yết;
  - o Đảm bảo tính minh bạch, công khai thông tin theo quy định của Pháp luật;
  - o Nhấn mạnh trách nhiệm trung thực, ngăn ngừa xung đột quyền lợi giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

II. Những nội dung chính cần sửa đổi, bổ sung:

Các nội dung cần sửa đổi, bổ sung được trình bày trong Bảng so sánh những thay đổi, bổ sung trong Dự thảo Điều lệ sửa đổi so với Điều lệ hiện hành.

III. Tài liệu trình kèm bao gồm:

1. Dự thảo Điều lệ sửa đổi Công ty;
2. Bảng so sánh những thay đổi, bổ sung chính trong Dự thảo Điều lệ sửa đổi so với Điều lệ hiện hành.

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2014 xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của



Công ty và ủy quyền cho HĐQT tiến hành việc ban hành Điều lệ sửa đổi và tổ chức thực hiện Điều lệ đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:  
-Như trên;  
-Lưu:  
VP, BTK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



*Bùi Dương Hùng*

